TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2016/QĐST-DS	*G, ngày 21 tháng 12 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2016/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Lê Kim C –** sinh năm 1963; Địa chỉ: khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

* *Bị đơn:* Ông **Nguyễn TrọngV,** sinh năm: 1949; Địa chỉ: khóm 1, phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của hai bên đương sự cụ thể như sau:

- Buộc ông Nguyễn TrọngV có nghĩa vụ trả cho bà Lê Kim C số tiền vay là 6.000.000đ.

- Về án phí dân sự có giá ngạch:

+ Ông Nguyễn TrọngV đồng ý chịu án phí với số tiền là 150.000đ, nên buộc ôngV phải chịu nộp án phí số tiền 150.000đ.

+ Bà Lê Kim C không phải chịu án phí, bà C đã dự nộp tạm ứng án phí 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0001214 ngày 16 tháng 11 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G nên được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

"Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác"

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G
Thẩm phán

Trần Minh Tấn

Nơi nhận
- VKSND thị xã G;
- Các đương sự;
- Lưu.